

Số: /TB-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Phan Huy Ngọc - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi làm việc với một số sở, ngành nghe báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

Sáng ngày 10 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng chí Phan Huy Ngọc - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ trì làm việc với một số sở, ngành nghe báo cáo kết quả thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. Dự làm việc có tập thể lãnh đạo các sở, ngành: Khoa học và Công nghệ; Nông nghiệp và Môi trường; Công Thương; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Lãnh đạo và chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.

Sau khi nghe báo cáo của các cơ quan, đơn vị về kết quả thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và các ý kiến thảo luận tại cuộc họp; đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá bước đầu các sở, ngành đã chủ động triển khai các nhiệm vụ ứng dụng khoa học công nghệ (KH-CN), chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Việc triển khai xây dựng chính quyền điện tử của 02 tỉnh Tuyên Quang, Hà Giang (trước khi sáp nhập) đã được quan tâm chỉ đạo, thực hiện đạt được các kết quả nhất định như: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được vận hành ổn định được Trung ương đánh giá cao (Hà Giang xếp hạng 12/63; Tuyên Quang xếp hạng là 18/63); Hệ thống quản lý văn bản đáp ứng được quá trình điều hành công việc. Cơ sở hạ tầng thông tin (trung tâm tích hợp dữ liệu, hệ thống giám sát...) từng bước được đầu tư, nâng cấp đã tạo thuận lợi trong thực hiện Đề án 06 và nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính của tỉnh.

Tuy nhiên đến nay hoạt động ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn, như năng suất lao động còn thấp, mô hình sản xuất nhỏ lẻ, công nghệ lạc hậu, giá trị sản phẩm chưa cao. Qua quá trình hoạt động bộ máy chính quyền các cấp sau hợp nhất đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã đã bộc lộ một số bất cập, hạn chế như: Công tác chuyển đổi số chưa được thực hiện hiệu quả, thực chất như việc sử dụng chữ ký số chưa được thực hiện đồng bộ, thống nhất ở các cơ quan, đơn vị, việc triển khai còn mang tính hình thức (như việc duyệt và ký bản giấy, sau đó mới ký số và quét bản ký số lên hệ thống quản lý văn bản). Một số cơ quan, đơn vị hiện chưa phân công nhiệm vụ cho cán bộ, CCVC tham gia quy trình giải quyết TTHC, chậm cung cấp thông tin tài khoản thanh toán trực tuyến, chậm làm con dấu, chứng thư số đã ảnh hưởng đến việc vận hành

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. Quy trình thiết lập các cuộc họp trực tuyến trên hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh còn chưa thuận tiện, chưa được triển khai thường xuyên, rộng rãi để tăng tính hiệu quả, tiết kiệm thời gian, chi phí di chuyển đi lại so với việc tham dự các cuộc họp trực tiếp. Một số hệ thống phần mềm của các sở, ngành, đơn vị đã được đầu tư nhưng chưa được sử dụng đồng bộ, rộng rãi, tính hiệu quả còn chưa cao, có nguy cơ lãng phí.

Để đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp (tỉnh, xã), việc ứng dụng KHCN, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số là rất cần thiết, đồng thời xác định khoa học công nghệ là yếu tố quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phấn đấu mục tiêu tăng trưởng đạt từ 8%/năm trở lên, Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh kết luận và chỉ đạo các nhiệm vụ như sau:

I. Nhiệm vụ chung

Các sở, ngành, đơn vị, UBND các xã, phường nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai các chương trình, kế hoạch của tỉnh thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Chủ động, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm của các địa phương khác (*qua phương tiện thông tin đại chúng, cần thiết có thể đề xuất học tập kinh nghiệm trực tiếp*), gắn với tình hình thực tiễn của tỉnh, đề xuất các phương án triển khai, thực hiện ứng dụng KHCN, chuyển đổi số trên các ngành, lĩnh vực, địa phương với mục tiêu cụ thể, xác định hướng đi rõ ràng và tổ chức thực hiện đảm bảo phương châm “6 rõ” của Thủ tướng Chính phủ (*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*) và việc triển khai, tổ chức thực hiện phải “thật”, tuyệt đối tránh hình thức, lãng phí, không hiệu quả (*thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong công tác tham mưu, thực hiện chuyển đổi số, đề xuất sử dụng các phần mềm, ứng dụng, trang thiết bị lạc hậu, kém hiệu quả gây lãng phí ngân sách nhà nước, tài sản công phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Tỉnh và trước pháp luật*).

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ (*cơ quan trực tiếp giúp việc Ban chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh*)

- Khẩn trương rà soát, hoàn thiện các nền tảng, hệ thống, phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số sau hợp nhất đơn vị hành chính cấp tỉnh (bao gồm các hệ thống, phần mềm do các sở, ngành đầu tư) để tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo sử dụng đồng bộ, kết nối, liên thông dữ liệu ổn định, thông suốt, triển khai ứng dụng chữ ký số thực chất, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền, đáp ứng hoạt động mô hình chính quyền hai cấp; không để lãng phí, thất thoát dữ liệu, thiết bị, phần mềm và không làm gián đoạn hoạt động của cơ quan nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân.

- Hướng dẫn, phối hợp với các sở, ngành, UBND xã, phường các điều kiện, tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết lập hệ thống họp trực tuyến để tổ chức thường xuyên, hiệu

quả, tiết kiệm thời gian. Nghiên cứu, đề xuất đầu mối theo dõi các hội nghị, cuộc họp trực tuyến do các sở, ngành, địa phương tổ chức để tránh trùng hội nghị (như vừa qua trùng lịch họp trực tuyến của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Sở Tư pháp), trong khi một số xã điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức hội nghị, họp trực tuyến chưa bảo đảm.

- Tiếp thu, xem xét các đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị về ứng dụng khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực, từ đó tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các phương án để triển khai đảm bảo hiệu quả, rõ hướng đi, rõ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp.

- Khẩn trương tham mưu xây dựng kế hoạch và triển khai hiệu quả phong trào "Bình dân học vụ số", nhằm nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể người dân trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh, đảm bảo đáp ứng 100% yêu cầu, mục tiêu, chức năng đề ra và phù hợp theo hướng dẫn tại Văn bản số 1709/BKHCN-CĐSQG ngày 21/5/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung toàn ngành Giáo dục tỉnh Tuyên Quang: Tổ chức triển khai thống nhất một hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung toàn ngành Giáo dục tỉnh Tuyên Quang, theo mô hình CSDL ngành Giáo dục của Bộ GDĐT. Hệ thống phải bảo đảm tính mở, khả năng kết nối liên thông, đồng bộ nhanh chóng, hiệu quả giữa các phần mềm quản lý nhà trường tại cơ sở giáo dục với Sở Giáo dục và Đào tạo, các hệ thống thông tin của tỉnh và CSDL ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Việc triển khai cần đáp ứng đúng chuẩn dữ liệu, phục vụ yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy trong tình hình mới theo chỉ đạo tại Công điện số 103/CD-TTg ngày 30/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số trong giáo dục: Tăng cường ứng dụng các nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến trong hoạt động dạy và học. Thử nghiệm và từng bước triển khai ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR) nhằm nâng cao tính trực quan, hấp dẫn, hiệu quả của quá trình giảng dạy và học tập. Đồng thời, xây dựng và hoàn thiện kho học liệu số dùng chung của tỉnh, bảo đảm khả năng tiếp cận và sử dụng rộng rãi cho giáo viên và học sinh.

- Đào tạo kỹ năng số và triển khai giáo dục STEM: Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người học. Đặc biệt quan tâm đến giáo viên giảng dạy các môn Tin học và Ngoại ngữ; chú trọng hỗ trợ học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Triển khai tích hợp chương trình giáo dục STEM phù hợp với từng cấp học, bậc học và điều kiện thực tiễn tại địa phương. Khuyến khích các cơ sở giáo dục và giáo viên chủ động xây dựng chủ

đề, dự án, tổ chức các sân chơi STEM như: lập trình, robotics, các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật... trong các cấp học.

- Tiến hành rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung trang thiết bị CNTT, phòng máy tính, phòng học trực tuyến tại các cơ sở giáo dục nhằm bảo đảm điều kiện thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông. Đồng thời, chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho lộ trình tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT trên máy tính theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Giao Sở Công Thương

- Rà soát, đánh giá tiềm năng và lợi thế của các cụm công nghiệp hiện có trên địa bàn tỉnh, từ đó đề xuất lựa chọn cụm công nghiệp thí điểm hoặc quy hoạch cụm công nghiệp mới theo mô hình thông minh; xây dựng lộ trình cụ thể, chi tiết cho từng giai đoạn phát triển, bao gồm mục tiêu, giải pháp, nguồn lực, tiến độ triển khai và đề xuất các chính sách ưu đãi (*như ưu đãi về tín dụng, hỗ trợ chuyển giao công nghệ...*) nhằm khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng KHCN, chuyển đổi số và thu hút các doanh nghiệp sử dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường đầu tư vào cụm công nghiệp thông minh.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026-2030. Phối hợp chính quyền cấp xã tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh, doanh nghiệp ứng dụng các nền tảng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Áp dụng các giải pháp công nghệ để theo dõi, xác định doanh thu của các tổ chức, cá nhân và phối hợp chặt chẽ với Thuế tỉnh Tuyên Quang, các đơn vị liên quan để xây dựng cơ chế quản lý, giám sát và thu thuế đối với các hoạt động kinh doanh trực tuyến.

4. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ động, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp của các địa phương khác (ứng dụng khoa học công nghệ trong trồng cây ăn quả tại Sơn La, dược liệu, rau tại Lào Cai...) từ đó lựa chọn, đề xuất thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường, nâng cao hiệu quả kinh tế gắn với xây dựng nông thôn mới, tăng thu nhập của người dân trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy nhanh việc xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu nông nghiệp và phát triển nông thôn; Ứng dụng công nghệ trong triển khai giám sát môi trường, cảnh báo dịch bệnh cây trồng, vật nuôi; Số hóa quy trình sản xuất, truy xuất nguồn gốc và kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thống nhất sử dụng đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh.

5. Giao Sở Y tế

- Khẩn trương hoàn thành triển khai Nền tảng số y tế, Bệnh án điện tử, Bệnh viện thông minh,... tại các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho người dân.

- Chỉ đạo tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh (*bao gồm bệnh viện, phòng khám, trạm y tế,...*) thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 26/2025/TT-BYT ngày 30/6/2025 của Bộ Y tế, hoàn thành việc triển khai và thực hiện kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử trước ngày 01/10/2025.

Các Sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý có trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất cụ thể các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số của ngành, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh **trong tháng 8/2025**.

Trên đây là kết luận của đồng chí Phan Huy Ngọc - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi làm việc; các sở, ngành liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh; CVNCTH;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND cấp xã;
- Lưu: VT, KH&CĐS.

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Lại Thị Hương